

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự án/ dự toán mua sắm: Mua hóa chất, Vắc xin phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Mua hóa chất, Vắc xin phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Tên chủ đầu tư: Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản tỉnh Đồng Nai;
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh năm 2025 (Sự nghiệp nông nghiệp đã giao năm 2025).
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: quý IV/2025
- Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi
- Phương thức LCNT: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày
- Địa điểm thực hiện: tỉnh Đồng Nai

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Hàng hóa dự thầu phải nêu rõ ký mã hiệu/Nhãn mác; Tên nhà sản xuất; Xuất xứ, nước sản xuất và năm sản xuất.
- Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa và dịch vụ đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng trong hồ sơ mời thầu đồng thời cam kết Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2025, chưa qua sử dụng, còn thời hạn sử dụng (theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu theo yêu cầu cụ thể quy định tại Chương V E-HSMT). Đảm bảo tiêu chuẩn sử dụng và lưu hành theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu giao hàng từng đợt theo yêu cầu và nhu cầu sử dụng của Chủ đầu tư (Thời gian giao hàng tối đa **3 ngày** kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ Đầu tư). Khi vận chuyển phải vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng để tránh hư hỏng. Đối với vắc xin trong quá trình vận chuyển phải bảo quản đảm bảo nhiệt độ từ +2°C đến +8°C.

- Nhà thầu có trách nhiệm lưu kho trong trường hợp Chủ đầu tư chưa nhận hết số lượng vắc xin một lần và có trách nhiệm luân chuyển đảm bảo hàng hóa luôn còn hạn sử dụng theo yêu cầu cụ thể của từng loại hàng hóa.

- Khả năng cung cấp tài chính: Nhà thầu phải đảm bảo khả năng cung cấp tài chính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng, hiệu quả và độ an toàn của sản phẩm cung cấp.

- Các chỉ tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu, nhà thầu có thể chào hàng hóa có chỉ tiêu kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn và chứng minh bằng tài liệu cụ thể.

b. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Hàng hoá chào thầu trong E-HSMT của nhà thầu phải đáp ứng về chủng loại, số lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng tối thiểu các yêu cầu dưới đây.

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu, tiêu chuẩn chất lượng nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Vắc xin Đại động vật	Vắc xin Đại động vật - Đặc tính: Vắc xin nằm trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; với liều trình	Liều	80.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		tiêm 01 mũi, có hiệu quả bảo hộ kéo dài từ 12 tháng trở lên; - Thành phần chính: Glycoprotein vi rút dại: ≥ 01 IU hoặc Inactivated rabies antigen to assure a NIH potency; - Công dụng: Phòng bệnh dại cho chó, mèo - Quy cách: 01 liều/ chai - Bảo quản: Ở nhiệt độ $+2^{\circ}\text{C}$ đến $+8^{\circ}\text{C}$ - Hạn sử dụng: Tối thiểu 12 tháng kể từ khi giao hàng.		
2	Vắc xin cúm gia cầm	Vắc xin cúm gia cầm - Đặc tính: Vắc xin nằm trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; là vắc xin vô hoạt với liệu trình tiêm 01 mũi, có tỉ lệ bảo hộ từ 70% trở lên với vi rút Cúm gia cầm A/H5N1 các nhánh: 2.3.2.1c, 2.3.4.4b và nhánh phụ 2.3.4.4b1 là các nhánh đang lưu hành tại Đồng Nai năm 2022, 2024 và tỉnh lân cận (Bà Rịa Vũng tàu) năm 2024. Có hiệu lực tốt và kéo dài khoảng 06 tháng. - Thành phần chính: Chứa chủng vi rút Cúm gia cầm A/H5N1 nhánh 2.3.2.1c và nhánh 2.3.4.4b và nhánh phụ 2.3.4.4b1. hiệu giá HA $\geq 8\log_2$ trước khi vô hoạt. Chất bổ trợ: Nhũ dầu. - Công dụng: Phòng bệnh Cúm gia cầm cho các loài gia cầm.	Liều	2.000.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Dạng trình bày: Chai đóng 200 liều (0,5ml/liều). - Bảo quản: Ở nhiệt độ +2°C đến +8°C. - Hạn sử dụng: Ít nhất 12 tháng kể từ ngày giao hàng 		
3	Vắc xin Lở mồm long móng	<p>Vắc xin Lở mồm long móng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc tính: Vắc xin nằm trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; là vắc xin vô hoạt với liệu trình tiêm 01 mũi, có tỉ lệ bảo hộ từ 70% trở lên với vi rút Lở mồm long móng type O đang lưu hành tại Đồng Nai năm 2022 và năm 2024. Có hiệu lực tốt và kéo dài khoảng 06 tháng. - Thành phần chính: Mỗi liều chứa ít nhất 6PD50 vi rút lở mồm long móng type O vô hoạt cho mỗi hiệu giá. - Công dụng: Phòng bệnh Lở mồm long móng cho lợn, trâu, bò ... - Quy cách: 25 liều/ chai. - Bảo quản: Ở nhiệt độ +2°C đến +8°C - Hạn sử dụng: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao hàng. 	Liều	90.000
4	Vắc xin Viêm da nổi cục	<p>Vắc xin Viêm da nổi cục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc tính: Vắc xin nằm trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; là vắc xin nhược độc chủng Neethling với 01 	Liều	90.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>liệu trình tiêm 01 mũi có hiệu lực bảo hộ ít nhất 01 năm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chính: Vắc xin nhược độc đông khô, chứa vi rút chủng Neethling. Vắc xin chứa ít nhất $10^{3,5}$TCID₅₀ vi rút trên một liều. - Công dụng: Phòng bệnh Viêm da nổi cục cho trâu, bò. - Dạng trình bày: 25 liều/ chai + nước pha. - Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C. - Hạn sử dụng: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao hàng. 		
5	Hóa chất khử trùng, tiêu độc	<p>Hóa chất khử trùng, tiêu độc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc tính: Hóa chất khử trùng, tiêu độc có trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam (có giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y), cơ sở có Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP; là hóa chất sử dụng trong các đợt sát trùng tiêu độc và chống dịch bệnh động vật; Hóa chất có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, không độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường, không ảnh hưởng bởi chất hữu cơ, tiêu diệt được tất cả các loại mầm bệnh như virus, vi khuẩn, mycoplasma, nấm, bào tử, cầu trùng... đặc biệt có các tài liệu chứng minh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tác dụng tiêu diệt 	Lít	20.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>các mầm bệnh sau: Cúm gia cầm, Newcastle, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Tai xanh, Viêm da nổi cục, Đại, xoắn khuẩn</p> <p>- Hoạt chất chính trong 1.000 ml: tối thiểu có 100 g Glutaraldehyde, tối thiểu có 30 g Alkylbenzyldimethyl ammonium choloride, tối thiểu có 140 g Formaldehyde</p> <p>- Đối tượng: Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung; Hộ gia đình có chăn nuôi động vật; Cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm; Cơ sở giết mổ động vật; Cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; Chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống; Địa điểm thu gom động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch động vật; Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; Khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật; Trạm, chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch; Phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật; khu vực nguy cơ cao.</p> <p>- Quy cách: 01 lít/chai.</p> <p>- Điều kiện bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh sáng.</p> <p>- Hạn sử dụng: Tối thiểu 24 tháng kể từ ngày giao hàng.</p>		

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Hàng hóa được giao phải cung cấp kèm theo một phiếu kiểm tra chất lượng của lô hàng đó. Sau khi nhận hàng, chủ đầu tư có quyền chọn mẫu ngẫu nhiên để kiểm tra và chi phí kiểm tra do nhà thầu chi trả. Nếu kiểm tra thử nghiệm hàng hóa không đạt yêu cầu, nhà thầu phải thay thế hàng hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật đã chào thầu. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu. Chủ đầu tư có quyền mua tại đơn vị cung cấp khác, mọi chi phí phát sinh sẽ do nhà thầu chịu.